| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tư do – Hạnh phúc** |
| Số: 164/2024/QĐST-HNGĐ | *Tp. Bạc Liêu, ngày 14 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 247/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn*: Bà **Lê Tú N,** sinh năm 1983

Địa chỉ: F, Khóm H, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

*Bị đơn*: Ông **Tăng Minh Đ**, sinh năm 1983

Địa chỉ: F, Khóm H, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Tú N và ông Tăng Minh Đ.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Lê Tú N và ông Tăng Minh Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Lê Tú N và ông Tăng Minh Đ thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung tên Tăng Minh G, sinh ngày 27/10/2006 và Tăng Thị Ngọc Đ1, sinh ngày 24/4/2013 cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Tăng Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Tú N và ông Tăng Minh Đ thống nhất xác định không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bà Lê Tú N và ông Tăng Minh Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng. Bà N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002799 ngày 06 tháng 6 năm 2024 tại Chi Cục thi hành án dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nay được đối trừ, bà N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- UBND xã Vĩnh Trạch;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ca Kiều Nguyệt**